TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HSST
Ngày: 31/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quang Tuyên

Ông Bùi Thế Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 19/5/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Văn K** – Sinh năm 1990, tại thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi đăng ký HKTT: Đường G, phường C, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Đường M, xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 08/12; Tôn giáo: Không; con ông Đoàn Văn S và bà Nguyễn Ngọc T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Đình D – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đình D, đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trần Khắc B, nơi cư trú: Số T, lô B, chung cư G, phường Q, quận P, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

** Người chứng kiến:*

- Ông Lê Hải Đ, nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn K, sinh năm 1990, có nơi cư trú đường G, phường C, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn Văn K có quen biết với một người đàn ông tên gọi là T (không rõ nhân thân lai lịch), giữa K và T thường xuyên sử dụng chất ma túy đá cùng nhau, nguồn gốc số ma túy đá sử dụng do T cung cấp. Vào đêm ngày 30/11/2021, T nói chuyện nhờ K sáng ngày 01/12/2021 giúp T vận chuyển một gói chất ma túy đá từ thành phố Hồ Chí Minh đến huyện K, tỉnh Đắk Lắk để giao cho một người bạn của T có số điện thoại 0848443068 (đây là số điện thoại T đưa để liên lạc giao ma túy khi tới huyện K, tỉnh Đắk Lắk), xong việc khi trở về thì T sẽ trả tiền công cho K số tiền 2.000.000 đồng, K đồng ý. T đưa cho K số tiền 400.000 đồng để K đi test Covid-19 theo quy định, thuận lợi khi đi đường. Khoảng 06 giờ sáng ngày 01/12/2021, T điện thoại thuê xe ô tô taxi biển số 51G-300.60 của ông Trần Khắc B, sinh năm 1973, hộ khẩu thường trú: Số T, lô B, chung cư G, phường Q, quận P, thành phố Hồ Chí Minh, chở khách từ thành phố Hồ Chí Minh đến huyện K, tỉnh Đắk Lắk, sau đó về lại thành phố Hồ Chí Minh, T sẽ trả tiền thuê xe với số tiền 4.500.000 đồng. Khoảng 07 giờ sáng ngày 01/12/2021, K điều khiển xe mô tô chở T đến đầu đường C thuộc quận V, thành phố Hồ Chí Minh theo sự chỉ dẫn của T, tại đây ông Trần Khắc B đang ngồi đợi trên xe ô tô màu trắng biển số 51G-300.60, sau đó T đưa cho K 01 gói nilon màu hồng, bên trong đựng 01 túi Zíp, bên trong túi Zíp chứa chất ma túy đá, K mở nắp túi đeo da màu nâu của K đang đeo sẵn trên người để T cất gói chất ma túy đá vào. K và lái xe ô tô đi đến phòng khám đa khoa T tại đường K, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh để test Covid, K lấy tên anh của K là Đoàn Thanh T, sinh năm 1986 để test Covid. Sau đó, K và lái xe bắt đầu đi tỉnh Đắk Lắk, trên đường đi K không cho ông B biết K có mang theo chất ma túy trên người và mục đích của chuyến đi. Đến khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 01/12/2021, khi xe taxi chở K đến địa phận huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì dừng lại ở cổng chào thôn C, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để K gọi điện thoại cho người nhận chất ma túy theo số máy 0848443068, nhưng chưa kịp giao chất ma túy thì Đoàn Văn K bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ, thu giữ trong túi da màu nâu mà K đang đeo trên người bên trong có túi Zíp chứa chất ma túy đá.

Tại kết luận giám định số 1151/GĐMT-PC09 ngày 07/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Các cục tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi Zíp (một mặt là nylon trong suốt, một mặt màu trắng bạc), kích thước 14cm x 22cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 86,9948 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 07/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố Đoàn Văn K về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đánh giá tính

chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-P1 ngày 07/4/2022. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn K phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đoàn Văn K từ 17 năm đến 18 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý như đã nêu tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-P1 ngày 07/4/2022.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn K trình bày ý kiến: Truy tố bị cáo K về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, không có tranh luận gì thêm đều giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đoàn Văn K tại phiên tòa cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án,

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại cổng chào thôn C, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Đoàn Văn K có hành vi vận chuyển trái phép 86,9948 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

...

b) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam.

...

[3] Đoàn Văn K là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, ăn chơi đua đòi, lười lao động nhưng vẫn muốn có tiền tiêu sài nên bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển 86,9948 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nhưng bị cáo không tự cai nghiện được. Do đó, cần phải có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Đối với nguồn gốc ma túy, bị cáo K khai nhận của đối tượng nam giới tên T, thuê bị cáo K vận chuyển trái phép vào ngày 01/12/2021. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Đắk Lắk chưa xác định được nhân thân lai lịch của người tên T nên tách hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Đối với ông Trần Khắc B, quá trình điều tra xác định ông B lái xe thuê chở bị cáo K từ thành phố Hồ Chí Minh đi tới huyện K, tỉnh Đắk Lắk để lấy tiền công, ông B không biết việc bị cáo K vận chuyển trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông B là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy 85,7608 gam chất ma túy loại Methamphetamine cùng bao gói (Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Đoàn Văn K) là vật chứng còn lại sau giám định; 01 gói nilon màu hồng; 01 túi da màu nâu (sử dụng để cất giấu ma túy); sim số 0378073083 (dùng để liên lạc vận chuyển chất ma túy), là công cụ mà Đoàn Văn K sử dụng vào mục đích phạm tội.

[8.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, có số Imei1: 863481048011850, Imei2: 863481048011843, là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn K phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn K 19 (Mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/12/2021.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 85,7608 gam chất ma túy loại Methamphetamine cùng bao gói (Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Đoàn Văn K); 01 gói nilon màu hồng; 01 túi đeo có chất liệu giống da màu nâu (túi đã cũ, đã qua sử dụng); sim số 0378073083.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, có số Imei1: 863481048011850, Imei2: 863481048011843, của bị cáo Đoàn Văn K.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận, vật chứng ngày 12/4/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[3] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND Cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh ĐắkLắk;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh ĐắkLắk;
- Đảng ủy Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- .....;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung